|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **HUYỆN ….** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II** **MÔN: NGỮ VĂN 9**  **NĂM HỌC 2023-2024**  ***Thời gian làm bài: 90 phút***  ***(Không tính thời gian giao đề)***  *Đề bài gồm: 01 trang* |

**I. ĐỌC – HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi:**

*Tỉnh lại em ơi, qua rồi cơn ác mộng*

*Em đã sống lại rồi, em đã sống!*

*Điện giật, dùi đâm, dao cắt, lửa nung*

*Không giết được em, người con gái anh hùng!*

*Ôi trái tim em trái tim vĩ đại*

*Còn một giọt máu tươi còn đập mãi*

*Không phải cho em. Cho lẽ phải trên đời*

*Cho quê hương em. Cho Tổ quốc, loài người!*

*(Trích “Người con gái Việt Nam”- Tố Hữu)*

**Câu 1** (0.5 điểm). Xác định thể thơ và chỉ ra phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ

**Câu 2(0.5 điểm) Chỉ ra và gọi tên thành phần biệt lập trong câu thơ sau:**

*Ôi trái tim em trái tim vĩ đại*

**Câu 3(1.0 điểm)**. Xác định và nêu hiệu quả của biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ:

*Điện giật, dùi đâm, dao cắt, lửa nung*

*Không giết được em, người con gái anh hùng!*

**Câu 4 (1.0 điểm)**. Qua đoạn thơ, em có cảm nhận gì về hình ảnh người phụ nữ Việt Nam trong kháng chiến ?

**Câu 5** **(2,0 diểm).** Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, em hãy viết 01 đoạn văn bàn về ý nghĩa của lòng dũng cảm.

**II. VIẾT (5,0 điểm)**

***Cảm nhận của em về vẻ đẹp của nhân vật Vũ Nương qua đoạn trích sau:***

*“... Chàng quỳ xuống đất vâng lời dạy. Nàng rót chén rượu đầy tiễn chồng mà rằng:*

*- Chàng đi chuyến này, thiếp chẳng dám mong đeo được ấn phong hầu, mặc áo gấm trở về quê cũ, chỉ xin ngày về mang theo được hai chữ bình yên, thể là đủ rồi. Chỉ e việc quân khó liệu, thế giặc khôn lường. Giặc cuồng còn lẩn lút, quân triều còn gian lao, rồi thế chẻ tre chưa có, mà mùa dưa chín quá kì, khiến cho tiện thiếp băn khoăn, mẹ hiền lo lắng. Nhìn trăng soi thành cũ, lại sửa soạn áo rét, gửi người ải xa, trồng liễu rủ bãi hoang, lại thổn thức tâm tình, thương người đất thú! Dù có thư tín nghìn hàng, cũng sợ không có cảnh không bay bổng.*

*Nàng nói đến đây, mọi người đều ứa hai hàng lệ. Rồi đó, tiệc tiễn vừa tàn, áo chàng đành rứt. Ngước mắt cảnh vật vẫn còn như cũ, mà lòng người đã nhuộm mối tình muôn dặm quan san!*

*Bấy giờ, nàng đương có mang, sau khi xa chồng vừa đẩy tuần thì sinh ra một đứa con trai, đặt tên là Đản. Ngày qua tháng lại, thoắt đã nửa năm, mỗi khi thấy bướm lượn đầy vườn, mây che kín núi, thì nỗi buồn góc bể chân trời không thể nào ngăn được, bà mẹ cũng vì nhớ con mà dân sinh ổm. Nàng hết sức thuốc thang lễ bái thần phật và lấy lời ngọt ngào khôn khéo khuyên lơn, song bệnh tình mỗi ngày một trầm trọng, bà biết không sống được, bèn trối lại với nàng rằng:*

*- Ngắn dài có số, tươi héo bởi trời. (...) Sau này, trời xét lòng lành, ban cho phúc đức, giống dòng tươi tốt, con cháu đông đàn, xanh kia quyết chẳng phụ con, cũng như con đã chẳng phụ mẹ..*

*Bà cụ nói xong thì mất, nàng hết lời thương xót, phàm việc và cay tế lễ, lo liệu như đối với cha mẹ đẻ mình."*

*(Chuyện người con gái Nam Xương – SGK Ngữ văn 9 tập 1)*

**------------HẾT------------**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **HUYỆN ……** | **HƯỚNG DẪN CHẤM** **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II** **MÔN: NGỮ VĂN 9**  **NĂM HỌC 2023-2024**  *Hướng dẫn chấm gồm: 03 trang* |

**A. YÊU CẦU CHUNG**

- Giám khảo cần nắm chắc hướng dẫn chấm để đánh giá thật chính xác, khách quan, đầy đủ kết quả làm bài của thí sinh, tránh đếm ý cho điểm. Nên sử dụng nhiều mức điểm một cách hợp lí. Trong quá trình chấm thi, cần vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm nhất là đối với những bài viết có cảm xúc và sáng tạo.

- Học sinh có thể làm bài theo nhiều cách khác nhau nhưng đáp ứng được các yêu cầu cơ bản của đề, diễn đạt tốt vẫn cho đủ điểm.

- Điểm bài thi có thể lẻ đến 0,25 điểm và không làm tròn số.

**B. YÊU CẦU CỤ THỂ**

**I. ĐỌC- HIỂU (5,0 điểm):**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu cần đạt** | **Điểm** |
| **1** | Thể thơ: Tự do  Phương thức biểu đạt chính : Biểu cảm | 0,25  0,25 |
| **2** | Thành phần biệt lập: thành phần cảm thán: “Ôi”. | 0,5 |
| **3** | **-Biện pháp tu từ liệt kê:** *Điện giật, dùi đâm, dao cắt, lửa nung*(tác giả đã liệt kê hàng loạt các hình thức tra tấn đối với người con gái anh hùng  **- Tác dụng:**  + Thể hiện tội ác, sự dã man của để Quốc Mĩ, chúng dùng mọi hình thức tra tấn tàn bạo nhất đối với người con gái Việt Nam  + Làm nổi bật vẻ đẹp kiên cường, dũng cảm của người con gái Việt Nam.  + Qua đó thể hiện sự tran trọng, ngưỡng mộ, cảm phục của tác giả dành cho người anh hùng Trần Thị Lí | 0,5  0,5 |
| **4** | - Đoạn thơ cho thấy phẩm chất dũng cảm, sự can trường, lòng yêu tổ quốc và lí tưởng sống cao đẹp của người phụ nữ Việt Nam trong thời kì kháng chiến chống Mĩ  + Khi đất nước có chiến tranh, dù là phụ nữ nhưng họ không ngại ngần mà tham gia kháng chiến xông pha vào chỗ mưa bom lửa đạn  + Bị giặc bắt và tra tấn dã man nhưng thay vì đầu hàng, họ đã cam chịu đau đớn một mình chứ quyết không làm lộ bí mật của đất nước  + Biết bao đòn tra tấn nhưng không thể giết chết được ý chí của những người phụ nữ anh hùng ấy. Họ đã sống, sống cho lẽ phải, cho quê hương và đất nước mình. | 1,0 |
| **5** | **a. Về hình thức, kĩ năng.**  **-** Học sinh viết được một đoạn văn nghị luận về tư tưởng đạo lí theo đúng cấu trúc, đảm bảo dung lượng, lập luận chặt chẽ, thuyết phục.  - Lời văn trong sáng, mạch lạc, không mắc lỗi chính tả. | 0,25 |
| **b. Về nội dung, kiến thức.**  *- Học sinh có các cách trình bày khác nhau, song phải đảm bảo các ý cơ bản sau:*  **\* Mở đoạn:** Giới thiệu vấn đề: ý nghĩa của lòng dũng cảm  **\* Thân đoạn:**  **- Giải thích:** Dũng cảm là không sợ nguy hiểm, khó khăn, dám đối đầu với mọi thử thách gây cản trở, làm khó dễ cho bản thân; dám lao vào làm những điều mà người khác e sợ.  **- Ý nghĩa lòng dũng cảm:**  **+**  Lòng dũng cảm là một trong những **phẩm chất tốt đẹp của con ngườ**i. Nó giúp chúng ta hoàn thiện bản thân mình hơn  + Trong cuộc đời mình ai chẳng phải đối mặt với khó khăn, thửa thách. Khi đó, **lòng dũng cảm là nghi lực, là sức mạnh, là ý chí giúp ta vượt lên gian lao, thử thách** để chiến thắng kẻ thù, chế ngự thiên nhiên…và nhiều khi để chiến thắng chính bản thân mình từ đó dẫn đến thành công. Lòng dũng cảm chính là chiếc chìa khóa để mở cánh cửa của sự thành công, là con đường biến ước mơ thành hiện thực  + Lòng dũng cảm là động lực giúp ta **bảo vệ công lí, chính nghĩa, đẩy lùi cái xấu, cái ác, đem lại công bằng trong xã hội.**  + Lòng dũng cảm giúp nâng cao **tinh thần tương thân tương ái, là nền tảng để xây dựng một xã hội tốt đẹp.**  + Một người dũng cảm sẽ được mọi người tin tưởng, yêu mến, ngưỡng mộ, kính trọng và ngược lại một người hèn nhát sẽ bị người ta ném cho ánh mắt của sự coi thường.  **\* Chứng minh.** Dù trong thời đại nào thì lòng dũng cảm cũng cần thiết. Nhờ có lòng dũng cảm nên anh Nguyễn Trọng Mạnh mới cứu được em bé thoát khỏi cái chết. Nhờ có lòng dũng cảm mà Kim Đồng mới dám làm công việc liên lạc đưa thư cho bộ đội ta để đến ngày nay sau gần một thế kỉ anh vẫn được lưu danh, ca ngợi.  **\*Kết đoạn:**  **- Khẳng định sức mạnh to lớn của lòng dũng cảm**  **- Bài học:** Chúng ta cần **ý thức** rõ vai trò của lòng dũng cảm, từ đó **rèn luyện** bản lĩnh, niềm tin vào chính nghĩa, chân lí, biết đâu là đúng là sai để làm căn cứ. | 0,25  0,25  1,0  0,25  0,25 |

**II. Viết (5,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **a.** *Đảm bảo hình thức bài văn nghị luận văn học*  **b***. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  **c.** *Triển khai vấn nghị luận* *:* Vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lý lẽ và dẫn chứng, thể hiện sự cảm nhận sâu sắc.  **Có thể viết bài văn theo định hướng sau :**  **A. Mở bài :**  **- Giới thiệu tác giả, tác phẩm:**  - **Giới thiệu vấn đề nghị luận:** Khái quát về vẻ đẹp của Vũ Nương qua đoạn trích: Yêu chồng, thủy chung, hiếu thảo  - Trích dẫn đoạn trích  **B.Thân bài**   1. **Khái quát:**   - “Chuyện người con gái Nam Xương” là một trong số 20 truyện trích trong “Truyền kì mạn lục”, áng văn được người đời đánh giá là “thiên cổ kì bút”- cây bút kì diệu truyền tới ngàn đời. - - Truyện được viết từ cốt truyện cổ tích “Vợ chàng Trương”, nhưng với ngòi bút tài năng của mình, Nguyễn Dữ đã sáng tạo nên “Chuyện người con gái Nam Xương” rất riêng, giàu giá trị và ý nghĩa.  - Qua câu chuyện về cuộc đời và cái chết thương tâm của Vũ Nương, tác phẩm đã làm nổi bật vẻ đẹp và số phận đau thương của những người phụ nữ trong xã hội phong kiến.  - Truyện có sức hấp dẫn người đọc bởi các chi tiết đắt giá, các yếu tố hoang đường kì ảo  **2. Cảm nhận về Vũ Nương**  **a. Vũ Nương còn là một người vợ yêu thương chồng. (**chứng minh qua lời nói của Vũ Nương khi tiễn chồng ra trận)  - Trương Sinh và Vũ Nương cưới nhau chưa được bao lâu thì Trương Sinh phải ra trận bởi Trương Sinh tuy con nhà hào phú nhưng thất học nên phải đi lính vào buổi đầu.  - Lúc tiễn chồng ra trận, Vũ Nương đã rót chén rượu đầy mà rằng *“Chàng đi chuyến này, thiếp chẳng dám mong được đeo ấn hầu, mặc áo gấm trở về quê cũ, chỉ xin ngày về mang theo được hai chữ bình yên, thế là đủ rồi.*  => Trong lời nói của Vũ Nương ta nhận ra tình cảm tha thiêt mà nàng dành cho chồng.  + Mong ước của nàng thật giản dị.  + Nàng mong chồng trở về bình yên chứ không cần công danh hiển hách, ko cần phú quý vinh hoa. Nàng sợ con nàng khi chào đời sẽ ko có được sự chăm sóc, yêu thương của cả bố và mẹ, không muốn hôn nhân vừa đến đã tàn.  - Nàng lo cho nỗi vất vả, an nguy của chồng nơi chiến trận và dự cảm cả nỗi cô đơn trong những ngày vắng bóng chồng: *Chỉ e việc quân khó liệu, thế giặc khôn lường.Giặc cuồng còn lẩn lút, quân triều còn gian lao, rồi thế chẻ tre chưa có, mà mùa dưa chín quá kì, khiến thiếp ôm nỗi quan hoài, mẹ già triền miên lo lắng.Nhìn trăng soi thành cũ, lại sửa soạn áo rét, gửi người ải xa, trông liễu rủ bãi hoang, lại thổn thức tâm tình, thương người đất thú! Dù có thư tín nghìn hàng,cũng sợ không có cánh hồng bay bổng*.”  + Lời nói của nàng thật khiến người đọc cảm động  + Nàng không một lời than vãn về những vất vả mà mình sẽ phải gánh vác.  + Nàng chỉ sợ một ngày kia chồng chẳng thể trở về, sợ rằng một mình nàng sẽ phải trải qua những tháng ngày nhớ nhung, trống trải.  => Những lời nói của Vũ Nương cảm động đến mức khiến cho những người xung quanh ai nấy đều ứa hai hàng lệ và có lẽ người đọc cũng không khỏi động lòng.  - Rồi Trương Sinh ra trận ra trận, Vũ Nương ở nhà nhớ chồng da diết. : “Ngày qua tháng lại, thoắt đã nửa năm, mỗi khi thấy bướm lượn đầy vườn, mây che kín núi thì nỗi buồn góc bể chân trời không thể nào ngăn được”.  + Bằng một vài hình ảnh ước lệ tượng trưng, Nguyễn Du đã diễn tả trọn vẹn **nỗi nhớ triền miên, dai dẳng, ngày qua ngày, tháng qua tháng của Vũ Nương với người chồng nơi chiến trận của nàng.**  **+Nàng vừa thương chồng, vừa nhớ chồng, vừa thương xót cho chính mình đêm ngày phải đối mặt với nỗi cô đơn vò võ**.  + Tâm trạng nhớ thương đau buồn ấy của Vũ Nương cũng là tâm trạng chung của những người chinh phụ trong mọi thời loạn lạc xưa nay:   "… Nhớ chàng đằng đẵng đường lên bằng trời       Trời thăm thẳm xa vời khôn thấu       Nỗi nhớ chàng đau đáu nào xong…"  (Chinh phụ ngâm)  + Thể hiện tâm trạng ấy, **Nguyễn Dữ vừa cảm thông với nỗi đau khổ** của Vũ Nương, **vừa ca ngợi tấm lòng thủy chung, thương nhớ đợi chờ chồng của nàng.**  **- Liên hệ: chị Dậu:** Tấm lòng, tình yêu thương chồng của Vũ Nương khiến ta nhớ đến nhân vật chị Dậu trong tiểu thuyết “Tắt đèn” của nhà văn Ngô Tất Tố.  **b. Vũ Nương là một người con hiếu thảo**  - Vũ Nương đã hóa giả được những định kiến của người xưa về mối quan hệ mẹ chồng nàng dâu.  + Chồng xa nhà**, nàng đã thay chồng phụng dưỡng mẹ chu đáo**.  + Khi **bà ốm nàng đã thuốc thang lễ  bái thần phật và lấy những lời khôn khéo để  khuyên răn** để bà vơi bớt nỗi nhớ thương con.  =>Tình cảm nàng dành cho mẹ chồng thật khiến ta cảm động  + Cái tình ấy quả có thể cảm thấu cả trời đất cho nên trước lúc chết n**gười mẹ già ấy đã trăng trối những lời yêu thương, động viên, trân trọng con dâ**u *“Sau này, trời xét lòng lành, ban cho phúc đức giống dòng tươi tốt, con cháu đông đàn, xanh kia quyết chẳng phụ lòng con như con đã chẳng phụ mẹ"*. Đây quả là sự ghi nhận, đánh giá rất cao công lao của Vũ Nương đối với gia đình chồng. Nhà văn Nguyễn Dữ rất già dặn khi ông để cho bà mẹ chồng nhận xét về nàng dâu chứ không phải là ai khác. Đặt trong xã hội lúc bấy giờ thì đây là lời đánh giá thật xác đáng và khách quan khiến ta cảm nhận được nét đẹp trong phẩm chất của Vũ Nương.  + Rồi đến khi mẹ chồng mất, “*nàng hết lời thương xót, phàm việc ma chay tế lễ, lo liệu như đối với cha mẹ đẻ của mình”*. Nàng làm những việc đó không chỉ vì bổn phận và trách nhiệm của người con dâu mà còn xuất phát từ lòng yêu thương, sự hiếu thảo mà nàng đã dành cho mẹ chồng.  **- Liên hệ: Thúy Kiều**  **3. Đánh giá**  **\*Đánh giá về nội dung và nghệ thuật**  - Bằng việc sử dụng linh hoạt ngôn ngữ (trần thuật và đối thoại) giàu tính ước lệ - (lời văn biền ngẫu), kết hợp miêu tả hành động; dùng nhiều điển tích, điển cố, Nguyễn Dữ đã làm nổi bật vẻ đẹp của nhân vật VN – một người vợ yêu thương chồng và một người con dâu hiếu thảo.  - Nàng chính là hình ảnh đại diện của những người phụ nữ trong xã hội xưa – những con người dù cho cuộc sống có nhiều trái ngang, bất hạnh nhưng vẫn giữ được những phẩm chất vô cùng đẹp đẽ.  - Qua đoạn trích, người đọc thấy được tấm lòng yêu mến, trân trọng của tác giả Nguyễn Dữ dành cho những người phụ nữ trong xã hội xưa  **C.Kết bài:**  **-Nhận xét chung về đoạn trích**  **- Đoạn trích khơi gợi tình cảm gì**  **- Em rút ra được bài học gì từ đoạn trích**  **d.** *Sáng tạo* : Cách diễn đat độc đáo, có suy nghĩ riêng, mới mẻ, phù hợp với vấn đề nghị luận.  **e.** *Chính tả, dùng từ, đặt câu* : Đảm bảo chuẩn xác chính tả, dùng từ, đặt câu, ngữ pháp. | 0,5  0.5  1.0  1.5  0,5  0.5  0,5 |

**------------HẾT------------**